TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DẦU TIẾNG** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 47/2019/QĐST-DS	*Dầu Tiếng, ngày 21 tháng 8 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HOÀ GIẢI THÀNH NGOÀI TOÀ ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DẦU TIẾNG, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Phan Xuân Nam.

Thư ký phiên họp: Bà Đinh Thị Khuyến - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương tham gia phiên họp: Ông Trương Quốc Khanh - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương mở phiên họp xét công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án thụ lý số 58/2019/TLST-DS ngày 02 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định mở phiên họp số 51/2019/QĐST-DS ngày 07 tháng 8 năm 2019.

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự*: Bà Lê Thị Hồng S, sinh 1984; địa chỉ: Số A, khu phố B, thị trấn T, huyện T, tỉnh Bình Dương. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Nguyễn Ngọc M, sinh năm 1966; địa chỉ: Số B, tổ C, khu phố D, thị trấn T, huyện T, tỉnh Bình Dương. Có đơn xin giải quyết vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

- Theo đơn yêu cầu, quá trình tham gia tố tụng và tại phiên họp, người yêu cầu giải quyết việc dân sự (bà Lê Thị Hồng S) trình bày:

Bà Nguyễn Ngọc M có vay của bà S số tiền 22.000.000 đồng từ năm 2014 đến nay chưa thanh toán. Do bà M làm y tế trong trường Trung học phổ thông T là đồng nghiệp của bà S nên bà S đồng ý cho bà M vay tiền nhưng không lập giấy tờ ký xác nhận, hai bên có thỏa thuận lãi suất theo lãi suất ngân hàng Nhà nước. Đến ngày 25/5/2015 bà M có quyết định buộc thôi việc nên bà S và bà M không còn làm chung với nhau. Sau nhiều lần bà S yêu cầu bà M thanh toán số tiền vay thì bà M không thanh toán nên bà S đã khởi kiện ra Toà án yêu cầu bà M thanh toán số tiền gốc 22.000.000 đồng và tiền lãi tính từ tháng 01/2015 đến tháng 6/2019, mỗi tháng 1% là 54 tháng với số tiền 11.880.000 đồng. Tổng số tiền bà M phải thanh toán cho bà S là 33.880.000 đồng.

Ngày 29/7/2019, Trung tâm Hoà giải – Đối thoại tại Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương đã lập biên bản hoà giải thành ghi nhận bà M

có trách nhiệm thanh toán cho bà S số tiền vay còn nợ là 22.000.000 đồng. Ghi nhận sự tự nguyện của bà S và bà M về việc không tranh chấp số tiền lãi 11.880.000 đồng. Đây là sự tự nguyện của bà S và bà M nên đề nghị Toà án công nhận kết quả hoà giải thành nêu trên.

- Theo bản tự khai ngày 06/8/2019, quá trình tham gia tố tụng và yêu cầu giải quyết vắng mặt, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (bà Nguyễn Ngọc M) trình bày:

Bà M thừa nhận có vay của bà S số tiền 22.000.000 đồng và đồng ý thanh toán cho bà S số tiền trên. Bà M thống nhất đề nghị Toà án công nhận kết quả hoà giải thành ngày 29/7/2019 tại Trung tâm Hoà giải – Đối thoại tại Toà án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương và xin giải quyết vắng mặt.

- Ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương tại phiên họp:

Về thủ tục tố tụng: Quá trình tố tụng cũng như diễn biến tại phiên họp, Thẩm phán, Thư ký và những người tham gia phiên họp đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại phiên họp, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà M vắng mặt nhưng đã có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt nên đề nghị tiến hành phiên họp vắng mặt bà M. Không kiến nghị khắc phục, bổ sung thủ tục tố tụng.

Về nội dung: Yêu cầu công nhận kết quả hoà giải thành ngoài Toà án của người yêu cầu là có cơ sở nên đề nghị Toà án ra quyết định công nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương nhận định.

[1] Bà Lê Thị Hồng S làm đơn yêu cầu công nhận kết quả hoà giải thành ngoài Toà án theo biên bản hoà giải thành ngày 29/7/2019 tại Trung tâm Hoà giải – Đối thoại tại Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương, bà Nguyễn Ngọc M hiện cư trú tại số B, tổ C, khu phố D, thị trấn T, huyện T, tỉnh Bình Dương nên yêu cầu này thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương theo quy định tại khoản 7 Điều 27, khoản 2 Điều 35, điểm s khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Tại phiên họp, người yêu cầu bà Lê Thị Hồng S có mặt, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Ngọc M có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt nên Toà án tiến hành phiên họp giải quyết vắng mặt bà M theo quy định tại khoản 3 Điều 367 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Giữa bà Lê Thị Hồng S và bà Nguyễn Ngọc M có quan hệ đồng nghiệp vay tiền với nhau. Bà M hiện còn nợ bà S số tiền 22.000.000 đồng và đồng ý thanh toán cho bà S số tiền trên theo sự thừa nhận của hai bên đương sự.

Việc thoả thuận giải quyết về số tiền vay giữa bà S và bà M được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 29 tháng 7 năm 2019 của Trung tâm Hòa giải - Đối thoại tại Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Bà Lê Thị Hồng S đã làm đơn yêu cầu Toà án công nhận kết quả hoà giải thành và đóng tiền tạm ứng lệ phí theo quy định. Do đó, yêu cầu của bà S là có cơ sở chấp nhận.

[4] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp là phù hợp với các quy định pháp luật.

Căn cứ vào khoản 7 Điều 27, khoản 2 Điều 35, điểm s khoản 1 Điều 39, khoản 3 Điều 367, Điều 416, 417, 418, 419 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 463, Điều 466 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án thụ lý số 58/2019/TLST-DS ngày 02 tháng 8 năm 2019, cụ thể như sau:

- Bà Nguyễn Ngọc M có trách nhiệm thanh toán cho bà Lê Thị Hồng S số tiền 22.000.000 đồng (hai mươi hai triệu đồng).

- Kể từ ngày bà Lê Thị Hồng S có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bà Nguyễn Ngọc M không thanh toán số tiền trên, thì hàng tháng bà M còn phải chịu tiền lãi theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

- Ghi nhận sự tự nguyện của bà Lê Thị Hồng S và bà Nguyễn Ngọc M về việc không tranh chấp số tiền lãi 11.880.000 đồng (mười một triệu tám trăm tám mươi ngàn đồng).

Điều 2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Lê Thị Hồng S tự nguyện chịu 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng), được khấu trừ vào 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số AA/2016/0031807 ngày 30 tháng 7 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành ngay, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Điều 4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự; người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Dầu Tiếng;
- CC THA DS huyện Dầu Tiếng;
- Người tham gia thoả thuận hoà giải;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự, VT.

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Phan Xuân Nam